

Bản án số: 273/2021/HS-ST
Ngày: 30-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Kim Thành

Bà Vương Thị Minh Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên

Ngày 30-9-2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 264/2021/TLST-HS ngày 14-9-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 264/2021/QĐXXST-HS ngày 17-9-2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Mạnh T, sinh ngày 18 tháng 11 năm 2001 tại: Thành phố N, tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 036201004195; đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu tập thể G, xóm A, xã L, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Khu tập thể G, xóm A, xã L, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Anh T1 và bà Phạm Thị Thu H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 04-02-2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Xuân B, sinh ngày 29 tháng 6 năm 2000 tại: Thành phố N, tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 036200004212; đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ B, xã P, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Tổ B, xã P, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa:

9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân T4 và bà Vũ Thị X; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25-02-2016 bị Công an phường Cửa Nam, thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi “Đánh nhau”; bị bắt tạm giam từ ngày 07-7-2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Lưu Đức T2, sinh ngày 23 tháng 02 năm 1986 tại: Thành phố N, tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 036086009119; đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường V, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Đường B, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Đức T5 và bà Đoàn Thị N; có vợ Vũ Hồng T6, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18-7-2007 bị Tòa án nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định xử phạt 20 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 30-3-2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 33 tháng tù về tội “Đánh bạc”, ra trại ngày 14-11-2018; ngày 25-01-2019 bị Công an huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”; bị bắt tạm giam từ ngày 01-7-2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Nguyễn Hà T3, sinh ngày 25 tháng 02 năm 1996 tại: Thành phố N, tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 036096000646; đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Z, thôn Y, thành phố N; nơi cư trú: Xóm Z, thôn Y, thành phố N; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Đặng Thị M; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 08-9-2014 bị Công an phường Cửa Nam, thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác”; ngày 02-3-2016 bị Công an thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”; bị bắt tạm giam từ ngày 13-7-2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Nguyễn Anh D, sinh ngày 30 tháng 9 năm 1998 tại: Thành phố N, tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 036098009346; đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường L, phường C1, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Đường L, phường C1, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12;

dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh H1 và bà Vũ Thị H2; có vợ Vũ Thị S và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25-01-2019 bị Công an huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”; bị bắt tạm giam từ ngày 01-7-2021, đến ngày 28-7-2021 được thay đổi thành biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: Trần Thái D1, sinh ngày 24 tháng 11 năm 1994 tại: Thành phố N, tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 036094007156; đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường W, phường C1, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Đường W, phường C1, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H3 và bà Nguyễn Thị Kim X1; có vợ Vũ Thị Mai H4 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30-3-2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “Đánh bạc”; ngày 25-01-2019 bị Công an huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”; bị bắt tạm giam từ ngày 01-7-2021, đến ngày 28-7-2021 được thay đổi thành biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại (trong tội Cố ý gây thương tích): Lê Xuân B, sinh năm 2000; nơi cư trú: Tổ B, xã P, thành phố N, tỉnh Nam Định. Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị cáo Lê Mạnh T (về phần bồi thường dân sự): Bà Phạm Thị Thu H, sinh năm 1985; đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu tập thể G, xóm A, xã L, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Phường B1, quận F, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bị hại Lê Xuân B về phần bồi thường dân sự): Bà Vũ Thị X, sinh năm 1968; đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ B, xã P, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Tổ B, xã P, thành phố N, tỉnh Nam Định. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17-01-2021, do cần tiền sử dụng cho cá nhân, Lê Mạnh T đã nhờ người yêu là chị Vũ Thanh T7 vay của Lê Xuân B số tiền 2.300.000 đồng dưới hình thức chuyển khoản ngân hàng và hẹn đến ngày 19-01-2021 sẽ hoàn trả số tiền trên cộng

với phí chuyển khoản 200.000 đồng, tổng cộng là 2.500.000 đồng. Tối ngày 20-01-2021, T và chị T7 đi chơi điện tử tại quán Internet, địa chỉ: Đường G, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định. Do chưa có tiền trả cho B. nên T đã vào Facebook của chị T7 nhắn tin với B. xin thanh toán nợ sau và sẽ trả thêm phí, nhưng B. không đồng ý. Sau đó giữa B. và T xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau và thách thức hẹn gặp để đánh nhau. T hỏi B.: “Mày đang ở đâu?”, B. nói: “Tao đang ở Cafe F, mày lên đây”. T định đi lên quán Cafe F, địa chỉ: Phố H, thành phố N, tỉnh Nam Định để gặp B. thì chị T7 ngăn lại nên T không đi nữa. T tiếp tục gọi điện thoại cho B. để nói cho khất nợ thì B. chửi T: “Thanh niên gì hẹn xong mà không lên à?”. T nói rằng không có xe thì B. nói: “Cảm thấy không tìm được tao thì tao xuống tìm mày”. T thách thức B.: “Tao đang ở quán Internet 273 Giải Phóng, mày xuống đây”, B. đồng ý. Thách thức B. xong, T nói với chị T7 đi cùng T về nhà tại địa chỉ: Khu tập thể G, xóm A, xã L, thành phố N, tỉnh Nam Định một lát. Đến nơi, T bảo chị T7 đứng đợi ở ngoài đầu ngõ, còn T chạy vào trong nhà, lên giường ngủ tại tầng 2 lấy ra 01 con dao gấp bằng kim loại, màu xám, dài khoảng 20cm. T bỏ con dao vào túi áo khoác bên phải để nếu xảy ra đánh nhau với B. thì T sẽ sử dụng. Chuẩn bị dao xong, T cùng chị T7 quay lại quán Internet chờ B. đến. Lúc này B. đang ngồi uống nước tại quán Cafe F cùng với Lưu Đức T2, Lưu Quang H5, Nguyễn Anh D, Nguyễn Hà T3, Trần Thái D1, Trần Mạnh D2. Sau khi uống nước xong, B. rủ tất cả đi cùng với B. có việc, mọi người đồng ý. B. một mình điều khiển xe máy Airblade màu đen, T2 điều khiển xe máy Airblade màu đỏ chở H5, Đức điều khiển xe máy Airblade màu đen chở T3, Mạnh D2 điều khiển xe máy Wave màu xanh tím than chở Thái D1. Trên đường đi, B. kể cho mọi người nghe về việc B. có chuyển khoản cho người tên T7 vay tiền, nhưng đến hẹn T7 không trả tiền mà người yêu của T7 là T còn chửi bới, thách thức B. đến quán Internet 273 đường G để đánh nhau. B. rủ mọi người đi cùng với B. đến gặp T, để khi xảy ra đánh nhau thì cả bọn sẽ đánh nhau với T. Tất cả mọi người đều đồng ý. T và chị T7 sau khi quay lại quán Internet thì chị T7 đi vào trong quán, còn T đi sang khu vực vỉa hè trước cửa số nhà 271 B. đứng chờ B. đến. Khoảng 22 giờ cùng ngày, B. cùng T2, H5, T3, D, Thái D1, Mạnh D2 tới trước cửa quán internet 273 đường G. Tại đây nhóm người của B. dựng xe máy lộn xộn dưới lòng đường G. B. xuống xe nói vào phía trong quán Internet: “Thằng nào là thằng T?”. T thấy vậy đi bộ về phía nhóm B. nói: “Em T đây”. Thấy T, T2 dùng tay túm vào sau cổ T và kéo T sang phía vỉa hè trước cửa số nhà 271 đường G nói: “Sao tiền nong mày nhờ B. chuyển khoản mà lại quay ra thách thức đánh nhau vậy em?”. T3 đi sau dùng tay tát 01 phát vào mặt T, dùng chân đạp 01 phát vào lưng T và tháo mũ bảo hiểm loại có lưỡi trai, bằng nhựa màu đen đạp 01 phát trúng đầu T. D cũng đi tới chửi T: “Mày là em thằng nào, mày là em thằng nào?”, rồi dùng chân đạp 02 phát vào bụng T làm T lúi sút về phía cửa nhà 271 đường G. T3 cũng chửi T: “Mày biết bọn bố mày là ai không?”. Lúc này có 01 người phụ nữ (chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ) đi tới

can ngăn hai bên không đánh nhau nữa thì D đẩy người này ra. B. đi tới chửi T: “Mày gọi điện chửi tao, thách tao cái gì, tao xuống rồi đây này”, đồng thời dùng tay tát 02 phát vào mặt T. Ngay lúc này, T rút con dao đã chuẩn bị từ trước trong túi áo khoác bên phải ra rồi đâm 01 nhát trúng vào vùng lưng của B. gây thương tích. B. bị đâm nên lùi lại phía sau. T chửi bới và vung dao loạn xạ về phía những người còn lại nhưng không trúng ai. D, H5, T3, Mạnh D2, Thái D1 bỏ chạy tràn ra lòng đường G, còn T2 và B. vẫn đứng trên vỉa hè. Thấy B. đứng gần đó, T tiếp tục lao về phía B. rồi dùng dao đâm 01 nhát nữa trúng vào vùng lưng của B. gây thương tích. B. bỏ chạy ra giữa lòng đường. T quay lại vào phía vỉa hè thì thấy T2 đang đứng trên vỉa hè, T lao đến thì T2 cũng bỏ chạy ra lòng đường. T đứng trên vỉa hè liên tục chửi bới, la hét về phía nhóm của B., nhóm B. cũng chửi bới lại T. D ra xe máy lấy 01 chiếc mũ bảo hiểm loại có lưỡi trai, bằng nhựa tối màu để định dùng làm hung khí đánh nhau với T thì H5 đi đến giật lấy chiếc mũ bảo hiểm trên tay D ném về phía T. T3 vẫn cầm chiếc mũ bảo hiểm trên tay làm hung khí đánh nhau với T. T2 mở cốp xe lấy ra 01 gậy ba khúc bằng kim loại sáng màu, dài khoảng 55cm, có phần tay cầm bọc cao su màu đen dài khoảng 20cm để làm hung khí đánh nhau với T. Lúc này chị T7 chạy đến can ngăn nhưng không được. T3 dùng mũ bảo hiểm ném về phía T, T2 lao vào dùng gậy ba khúc dọa vụt T. B. từ dưới lòng đường vòng sang bên phải chạy lên và nhặt dưới vỉa hè trước cửa số nhà 271 đường G 01 viên gạch (loại gạch đỏ dùng trong xây dựng), kích thước khoảng 25x10cm ném trúng người T. T tiếp tục chạy đuổi theo B. sang phía trước cửa số nhà 267 đường G rồi dùng dao đâm 01 nhát nữa trúng vào vùng lưng của B. gây thương tích. T2 cầm gậy ba khúc, Thái D1, Mạnh D2 nhặt gạch đá cùng H5, T3, D tiếp tục đuổi theo để đánh T. Đến trước cửa số nhà 267 đường G, T2 dùng gậy ba khúc vụt về phía T nhưng không trúng, Thái D1 dùng 1/2 viên gạch (loại gạch đỏ dùng trong xây dựng), kích thước khoảng 15x10cm ném về phía T. T bỏ chạy về trước cửa số nhà 271 đường G thì T2 cầm gậy ba khúc tiếp tục đuổi theo dọa vụt T. Mạnh D2 dùng hai tay bê 01 viên gạch lát vỉa hè, kích thước 25x25cm đuổi theo ném về phía T thì T bỏ chạy vào trong quán Internet. Nhóm của B. tiếp tục đuổi theo T đến trước cửa quán Internet rồi đứng ở dưới lòng đường G chửi bới vào phía trong quán. Một lúc sau thì cả nhóm của B. lên xe máy bỏ đi. Do bị chảy nhiều máu nên B. được đưa vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định cấp cứu rồi được đưa lên Bệnh viện Việt Đức - thành phố Hà Nội cấp cứu, điều trị. Sau khi nhóm của B. đã đi hết, T cầm con dao và bỏ đi khỏi hiện trường.

Sau khi xảy ra sự việc, ông Tổ trưởng tổ dân phố số 23 phường T, thành phố N đã lên cơ quan Công an trình báo nội dung sự việc Lê Xuân B bị gây thương tích và đề nghị cơ quan Công an xử lý nghiêm các đối tượng trong sự việc trên vì đã có hành vi tụ tập, hò hét, chửi bới, sử dụng hung khí đuổi đánh nhau làm náo loạn đường phố, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Lê Mạnh T đã đến cơ quan Công an xin đầu thú về hành vi phạm tội

của bản thân và tự nguyện giao nộp 01 con dao gấp bằng kim loại màu xám, dài khoảng 20cm, lưỡi dao dài khoảng 10cm, bản dao rộng 2cm, mũi dao nhọn, có một cạnh sắc mà T đã dùng để đâm Lê Xuân B.

Ngay sau khi tiếp nhận tin báo về tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã phối hợp cùng Công an phường Trường Thi tiến hành các hoạt động điều tra. Cơ quan điều tra đã thu giữ tại hiện trường 02 nửa viên gạch (loại gạch đỏ dùng trong xây dựng), kích thước khoảng 15x10cm; 01 nửa viên gạch (loại gạch đỏ dùng trong xây dựng), kích thước khoảng 10x10cm; 01 viên gạch lát vỉa hè, kích thước 25x25cm. Rà soát trích xuất hình ảnh camera xung quanh khu vực hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu giữ và niêm phong 02 đoạn video từ camera lắp tại trước cửa số nhà 271 và số nhà 267 đường B. ghi lại được toàn bộ quá trình xảy ra sự việc từ khi nhóm của Lê Xuân B đến tìm gặp Lê Mạnh T đánh nhau cho đến khi bỏ đi. Đối với các mảnh vỡ của mũ bảo hiểm mà các đối tượng dùng để đánh nhau đã được người dân quét dọn nên không thu giữ được.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã xác định và lấy lời khai những người làm chứng, tiếp nhận các đề nghị phản ánh của quần chúng nhân dân về vấn đề ảnh hưởng xấu của vụ việc đối với trật tự an toàn xã hội tại khu vực và địa bàn.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Mạnh T đã khai nhận toàn bộ hành vi dùng dao đánh nhau với nhóm của Lê Xuân B và đã dùng dao đâm gây thương tích cho B.. Các đối tượng Lê Xuân B, Lưu Đức T2, Nguyễn Anh D, Trần Thái D1, Nguyễn Hà T3, Lưu Quang H5, Trần Mạnh D2 đã khai nhận hành vi phạm tội gây rối trật tự công cộng của bản thân và các đồng phạm. Lưu Đức T2 đã tự nguyện giao nộp 01 gậy ba khúc bằng kim loại dài 55cm, có phần tay cầm bọc cao su màu đen dài khoảng 20cm, là hung khí T2 sử dụng để đánh nhau với T.

Hậu quả về thương tích của sự việc đánh nhau cụ thể như sau: Lê Xuân B bị 01 vết thương kích thước 02x01cm hố vai trái, cách đốt sống cổ khoảng 02cm; 01 vết thương kích thước 03x01cm khoang liên sườn 5 bên trái; 01 vết thương kích thước 04x01cm khoang liên sườn 9 lệch phải sát cột sống, gây rách gan hạ phân thùy VII, thủng cơ hoành phải. Lê Mạnh T không bị thương tích.

Ngày 27-01-2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định trưng cầu giám định thương tích của Lê Xuân B. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 35/21/TgT ngày 02-02-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Lê Xuân B là 49%; cơ chế hình thành vết thương: Do vật cứng, nhọn, có cạnh sắc tác động. Lê Xuân B công nhận bản kết luận giám định trên là đúng, phù hợp với thương tích Lê Mạnh T đã gây ra cho mình, đồng thời B có đơn đề nghị Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định khởi tố vụ án, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Mạnh T.

Ngày 01-3-2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung tỷ lệ thương tích của Lê Xuân B. Tại bản kết luận giám định số 62/21/TgT ngày 14-3-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Lê Xuân B là 50%; cơ chế hình thành vết thương: Do vật cứng, nhọn, có cạnh sắc tác động.

Ngày 11-3-2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với 02 đoạn video ghi lại sự việc đã được thu giữ trong vụ án. Tại bản kết luận giám định số 346/KL-PC09 ngày 23-3-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ 02 đoạn video cần giám định.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra sự việc Lê Xuân B có quan điểm yêu cầu Lê Mạnh T bồi thường tiền viện phí, tiền tổn hại sức khỏe và tinh thần cho mình, tổng cộng là 25.000.000 đồng. Lê Mạnh T có quan điểm ủy quyền cho mẹ đẻ là bà Phạm Thị Thu H giải quyết việc bồi thường thiệt hại nhưng gia đình T chưa thực hiện bồi thường thiệt hại cho B.

Ngày 21-9-2021, bà Vũ Thị X (mẹ đẻ Lê Xuân B) có đơn yêu cầu giải quyết đòi bồi thường thiệt hại vì đã bỏ tiền để điều trị thương tích cho Lê Xuân B. Các khoản yêu cầu Lê Mạnh T bồi thường gồm: Chi phí cấp cứu tại Bệnh viện 1 Nam Định tổng cộng là 2.486.455 đồng; xe chuyển bệnh nhân từ Bệnh viện 1 lên Bệnh viện Việt Đức ngày 20-01-2021 là 1.300.000 đồng; chi phí điều trị tại Bệnh viện Việt Đức là 9.986.942 đồng; xe chuyển bệnh nhân từ Bệnh viện Việt Đức về nhà ngày 29-01-2021 là 1.300.000 đồng; chi phí cho người chăm sóc (tiền ăn, thuê trọ, đi lại) là 300.000 đồng/ngày x 10 ngày = 3.000.000 đồng; thu nhập của người chăm sóc bị mất là 200.000 đồng/ngày x 10 ngày = 2.000.000 đồng; tiền ăn uống, bồi dưỡng sức khỏe cho Lê Xuân B sau khi ra viện chờ tái khám là 300.000 đồng x 30 ngày = 9.000.000 đồng; tiền ăn uống bồi dưỡng sức khỏe cho Lê Xuân B trong 01 tháng tiếp theo là 250.000 đồng x 30 ngày = 7.500.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất về sức khỏe và tinh thần của Lê Xuân B là 40.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền yêu cầu Lê Mạnh T phải bồi thường là: 76.573.397 đồng.

Trong giai đoạn điều tra, Lưu Quang H5 và Trần Mạnh D2 đã bỏ trốn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra Quyết định truy nã, tuy nhiên hiện tại chưa bắt được Lưu Quang H5 và Trần Mạnh D2 nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án hình sự, khi bắt được sẽ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 268/CT-VKSNDTPND ngày 13-9-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Lê Mạnh T về

tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với tình tiết liệt kê tại điểm a khoản 1 của điều luật); truy tố các bị cáo Lê Xuân B, Lưu Đức T2, Nguyễn Hà T3, Nguyễn Anh D, Trần Thái D1 về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Mạnh T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích cho Lê Xuân B; Lê Xuân B, Lưu Đức T2, Nguyễn Hà T3, Nguyễn Anh D, Trần Thái D1 đã khai nhận toàn bộ hành vi tụ tập hò hét, chửi bới và đánh nhau gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội của khu vực đường G, thuộc tổ 23 phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định như đã nêu trên. Ngoài ra bị cáo Lê Xuân B xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Mạnh T.

Tại phiên tòa, bà Vũ Thị X giữ nguyên quan điểm yêu cầu Tòa án buộc bị cáo Lê Mạnh T phải bồi thường thiệt hại cho Lê Xuân B tổng số tiền 76.573.397 đồng.

Bà Phạm Thị Thu H có quan điểm: Do hoàn cảnh gia đình rất khó khăn nên gia đình bà hiện tại chưa thể bồi thường cho bị cáo Lê Xuân B. Sau này nếu gia đình có điều kiện thì sẽ hỗ trợ thực hiện bồi thường một phần. Nếu việc bồi thường không đủ thì sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo Lê Mạnh T phải lao động để tiếp tục bồi thường.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo Lê Mạnh T có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, với tình tiết định khung tăng nặng dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích mà tỷ lệ thương tích từ 31% đến 60%; hành vi của các bị cáo Lê Xuân B, Lưu Đức T2, Nguyễn Hà T3, Nguyễn Anh D, Trần Thái D1 có đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng”, với tình tiết định khung tăng nặng dùng hung khí. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định vẫn giữ nguyên quan điểm theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Mạnh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 (với tình tiết định khung tăng nặng liệt kê tại điểm a khoản 1 của điều luật); điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Lê Mạnh T từ 06 năm tù đến 06 năm 06 tháng tù.

Tuyên bố các bị cáo Lê Xuân B, Lưu Đức T2, Nguyễn Hà T3, Nguyễn Anh D, Trần Thái D1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Lê Xuân B từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Lưu Đức T2 từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Nguyễn Hà T3 từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Nguyễn Anh D từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Trần Thái D1 từ 01 năm tù tháng tù đến 01 năm 03 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao gấp bằng kim loại màu xám; 01 gậy ba khúc bằng kim loại; 02 nửa viên gạch, kích thước khoảng 15x10cm; 01 nửa viên gạch, kích thước khoảng 10x10cm; 01 viên gạch lát vỉa hè, kích thước 25x25cm.

Bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Lê Mạnh T bồi thường cho bị cáo Lê Xuân B từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; buộc bị cáo Lê Mạnh T nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Lê Mạnh T, Lê Xuân B, Lưu Đức T2, Nguyễn Hà T3, Nguyễn Anh D, Trần Thái D1 nói lời sau cùng: Các bị cáo đều trình bày xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, các bị cáo Lê Mạnh T, Lê Xuân B, Lưu Đức T2, Nguyễn Hà T3, Nguyễn Anh D, Trần Thái D1 đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của các bị cáo Lê Mạnh T, Lê Xuân B, Lưu Đức T2, Nguyễn Hà T3, Nguyễn Anh D, Trần Thái D1 tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai những người làm chứng; sơ đồ hiện trường; các video ghi lại sự việc xảy ra, các biên bản thu giữ vật chứng; các bản kết luận giám định về thương tích; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Từ nguyên nhân mâu thuẫn trong việc vay nợ, giữa bị cáo Lê Mạnh T và bị cáo Lê Xuân B đã xảy ra cãi chửi nhau qua điện thoại, sau đó thách đố hẹn gặp để đánh nhau. Bị cáo Lê Mạnh T đã về nhà lấy dao, sau đó đến khu vực quán Internet tại địa chỉ: Số 273 đường B. để đợi. Khoảng 22 giờ ngày 20-01-2021, bị cáo Lê Xuân B đã rủ thêm các bị cáo Lưu Đức T2, Nguyễn Hà T3, Nguyễn Anh D, Trần Thái D1 cùng đến địa chỉ mà bị cáo Lê Mạnh T đang đợi để giải quyết mâu thuẫn. Khi nhóm của bị cáo Lê Xuân B đến nơi đã đánh bị cáo Lê Mạnh T trước, sau đó bị cáo Lê Mạnh T đã dùng dao đánh nhau với nhóm của bị cáo Lê Xuân B. Các bị cáo trong nhóm của Lê Xuân B đã hò hét, chửi bới, dùng gạch xây dựng, gạch lát vỉa hè, mũ bảo hiểm, gậy kim loại 3 khúc để đánh nhau với bị cáo Lê Mạnh T. Hậu quả xảy ra làm bị cáo Lê Xuân B bị 01 vết thương kích thước 02x01cm hõ vai trái, cách đốt sống cổ khoảng 02cm; 01 vết thương kích thước 03x01cm khoang liên sườn 5 bên trái; 01 vết thương kích thước 04x01cm khoang liên sườn 9 lệch phải sát cột sống, gây rách gan hạ phân thùy VII, thủng cơ hoành phải; tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 50%. Ngoài ra, sự việc các bị cáo hò hét, chửi bới, đánh nhau vào khoảng thời gian 22 giờ đêm đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng cho nhân dân tại khu vực đường G, thuộc tổ 23 phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Xét thấy bị cáo Lê Mạnh T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rất rõ hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, xâm hại quyền được pháp luật bảo vệ về sức khỏe của công dân nhưng vẫn cố ý thực hiện; bị cáo Lê Mạnh T dùng dao có lưỡi bằng kim loại dài 10cm, một cạnh sắc, mũi nhọn là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị cáo Lê Xuân B với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 50%. Mặc dù khi sự việc xảy ra thì bị cáo Lê Mạnh T bị tấn công trước, tuy nhiên trước đó hai bên

đã hẹn gặp để đánh nhau, bị cáo Lê Mạnh T đã chuẩn bị trước dao gập để đánh nhau với bị cáo Lê Xuân B nên không thuộc trường hợp phòng vệ chính đáng. Vì vậy bị cáo Lê Mạnh T đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, thuộc trường hợp định khung tăng nặng “Dùng hung khí nguy hiểm” gây thương tích cho người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%, quy định điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với tình tiết định khung liệt kê tại điểm a khoản 1 của điều luật).

Xét thấy các bị cáo Lê Xuân B, Lưu Đức T2, Nguyễn Hà T3, Nguyễn Anh D, Trần Thái D1 là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rất rõ hành vi tụ tập hò hét, chửi bới, đánh nhau nơi công cộng là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng cho nhân dân nhưng vẫn cố ý thực hiện; các bị cáo đã dùng gạch xây dựng, gạch lát vỉa hè, mũ bảo hiểm, gây kim loại 3 khúc đều là hung khí để đánh nhau với bị cáo Lê Mạnh T. Vì vậy các bị cáo Lê Xuân B, Lưu Đức T2, Nguyễn Hà T3, Nguyễn Anh D, Trần Thái D1 đã phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”, thuộc trường hợp định khung tăng nặng “Dùng hung khí” quy định điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

[3] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Bị cáo Lê Mạnh T phạm tội độc lập, không đồng phạm với các bị cáo khác trong vụ án.

Các bị cáo Lê Xuân B, Lưu Đức T2, Nguyễn Hà T3, Nguyễn Anh D, Trần Thái D1 đều là người quen biết, cùng nhau phạm tội trong một lần duy nhất, trước khi phạm tội không có sự phân công, chuẩn bị nên là đồng phạm giản đơn, không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức.

Bị cáo Lê Xuân B là người khởi xướng sự việc, đồng thời là người rủ rê thêm các bị cáo khác đi giải quyết mâu thuẫn, vì vậy bị cáo Lê Xuân B giữ vai trò cầm đầu trong nhóm đồng phạm về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Các bị cáo Lưu Đức T2, Nguyễn Hà T3, Nguyễn Anh D, Trần Thái D1 không có mâu thuẫn gì với bị cáo Lê Mạnh T, tham gia vì được bị cáo Lê Xuân B rủ rê, mặc dù có tham gia đánh nhau nhưng không gây thương tích gì cho bị cáo Lê Mạnh T nên là đồng phạm có vai trò không lớn.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì các bị cáo Lê Mạnh T, Lê Xuân B, Lưu Đức T2, Nguyễn Hà T3, Nguyễn Anh D, Trần Thái D1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên tất cả các bị cáo đều sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Lê Mạnh T sau khi phạm tội đã ra đầu

thú và được bị cáo Lê Xuân B xin giảm nhẹ hình phạt nên sẽ được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Lê Mạnh T, Lê Xuân B, Lưu Đức T2, Nguyễn Hà T3, Nguyễn Anh D, Trần Thái D1 đều không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về cá thể hóa hình phạt đối với các bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Mạnh T là nghiêm trọng, gây thiệt hại nặng về sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Nam Định nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo Lê Xuân B là người khởi xướng và có vai trò lớn nhất trong nhóm đồng phạm về tội “Gây rối trật tự công cộng” nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên do bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử sẽ chỉ phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố.

Các bị cáo Lưu Đức T2, Nguyễn Hà T3, Nguyễn Anh D, Trần Thái D1 là đồng phạm, có vai trò không lớn, đồng thời các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử sẽ phạt các bị cáo Lưu Đức T2, Nguyễn Hà T3, Nguyễn Anh D, Trần Thái D1 ở dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bà Vũ Thị X đề nghị Tòa án buộc bị cáo Lê Mạnh T phải bồi thường thiệt hại do đã gây thương tích cho bị cáo Lê Xuân B với tổng số tiền 76.573.397 đồng. Căn cứ quy định tại Điều 584, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử sẽ chấp nhận các chi phí hợp lý cho việc điều trị thương tích của bị cáo Lê Xuân B, bao gồm: Chi phí cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định tổng cộng là 2.486.455 đồng (có hóa đơn); xe chuyển bệnh nhân từ Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định lên Bệnh viện Việt Đức ngày 20-01-2021 là 1.300.000 đồng (không có hóa đơn); chi phí điều trị tại Bệnh viện Việt Đức là 9.986.942 đồng (có hóa đơn); xe chuyển bệnh nhân từ Bệnh viện Việt Đức về nhà ngày 29-01-2021 là 1.300.000 đồng (không có hóa đơn); chi phí cho người chăm sóc (tiền ăn, thuê trọ, đi lại) là 300.000 đồng/ngày x 10 ngày = 3.000.000 đồng (không có hóa đơn); thu nhập của người chăm sóc bị mất là 200.000 đồng/ngày x 10 ngày = 2.000.000 đồng (không có hóa đơn); tiền ăn uống, bồi dưỡng sức khỏe cho Lê Xuân B sau khi ra viện chờ tái khám là 300.000 đồng x

30 ngày = 9.000.000 đồng (không có hóa đơn); tiền ăn uống bồi dưỡng sức khỏe cho Lê Xuân B trong 01 tháng tiếp theo là 250.000 đồng x 30 ngày = 7.500.000 đồng (không có hóa đơn); tiền bồi thường tổn thất về tinh thần của Lê Xuân B là 25 tháng lương cơ bản x 1.490.000 đồng/tháng = 37.250.000 đồng. Tổng cộng bị cáo Lê Mạnh T phải bồi thường cho bị cáo Lê Xuân B là: 73.823.000 đồng (bảy mươi ba triệu tám trăm hai mươi ba nghìn đồng, đã làm tròn).

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao gấp bằng kim loại màu xám; 01 gậy ba khúc bằng kim loại; 02 nửa viên gạch, kích thước khoảng 15x10cm; 01 nửa viên gạch, kích thước khoảng 10x10cm; 01 viên gạch lát vỉa hè, kích thước 25x25cm là hung khí mà các bị cáo dùng để đánh nhau, hiện không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí:

Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Lê Mạnh T có nghĩa vụ bồi thường nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Mạnh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 (với tình tiết định khung tăng nặng liệt kê tại điểm a khoản 1 của điều luật); điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Phạt bị cáo Lê Mạnh T 06 năm 03 tháng tù (sáu năm ba tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày 04-02-2021.

2. Tuyên bố các bị cáo Lê Xuân B, Lưu Đức T2, Nguyễn Hà T3, Nguyễn Anh D, Trần Thái D1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Phạt bị cáo Lê Xuân B 02 năm tù (hai năm tù). Thời hạn tù tính từ ngày 07-7-2021.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Phạt bị cáo Lưu Đức T2 01 năm tù (một năm ba tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày 01-7-2021.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Phạt bị cáo Nguyễn Hà T3 01 năm tù (một năm tù). Thời hạn tù tính từ ngày 13-7-2021.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Phạt bị cáo Nguyễn Anh D 01 năm tù (một năm tù). Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù. Bị cáo được trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 01-7-2021 đến ngày 28-7-2021.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Phạt bị cáo Trần Thái D1 01 năm tù (một năm tù). Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù. Bị cáo được trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 01-7-2021 đến ngày 28-7-2021.

3. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự;
- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (dạng dao gấp) bằng kim loại màu xám, dài khoảng 20cm, lưỡi dao dài khoảng 10cm có đầu nhọn cạnh sắc, chuôi dao dài 10cm; 01 gậy ba khúc bằng kim loại màu sáng dài 55cm, có phần tay cầm bọc cao su màu đen dài khoảng 20cm; 02 nửa viên gạch loại dùng trong xây dựng, kích thước khoảng 15x10cm; 01 nửa viên gạch loại dùng trong xây dựng, kích thước khoảng 10x10cm; 01 viên gạch lát vỉa hè, kích thước 25x25cm, có hai góc cạnh bị nứt mẻ, trên mặt có các đường rãnh họa tiết.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16-9-2021).

4. Trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

- Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự;
- Căn cứ Điều 584, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Lê Mạnh T bồi thường cho bị cáo Lê Xuân B số tiền 73.823.000 đồng (bảy mươi ba triệu tám trăm hai mươi ba nghìn đồng).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được bồi thường là Lê Xuân B có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo Lê Mạnh T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền

còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Mạnh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.691.000 đồng (ba triệu sáu trăm chín mươi một nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Xuân B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lưu Đức T2 phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Hà T3 phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Anh D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Thái D1 phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo Lê Mạnh T, Lê Xuân B, Lưu Đức T2, Nguyễn Hà T3, Nguyễn Anh D, Trần Thái D1 được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Phạm Thị Thu H và bà Vũ Thị X được quyền làm đơn kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Các bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Bà Vũ Thị X;
- Bà Phạm Thị Thu H;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.